

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2017/HNGĐ-ST

Ngày 25-9-2017

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hồng Gấm.

Ông Phạm Chiến Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 545/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2017/QĐST- HNGĐ ngày 08/9/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị V, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; tạm trú: Số 59/5, khu phố TP2, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Văn C, sinh năm 1983; địa chỉ thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; tạm trú: Số 59/5, khu phố TP2, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 7 năm 2017 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Đặng Thị V trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh C có thời gian tìm hiểu nhau 01 năm thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang năm 2011.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình chồng tại huyện Y , tỉnh Bắc Giang, đến năm 2013 thì chuyển vào thuê trọ, sinh sống và làm ăn tại thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Chị và anh C đều làm công nhân , thu nhập 1 tháng của 02 vợ chồng khoảng 7 triệu đồng, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn , nguyên nhân là do anh C không lo làm ăn, mê chơi cờ bạc nghỉ làm , tiền hai vợ chồng tích lũy để sinh con anh C cũng mang đi chơi đề, khi chị góp ý thì mắng, chửi thậm chí đánh đập chị . Vợ chồng chị đã có thời gian ly thân từ tháng 10 năm 2016. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh C.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Văn Ph, sinh ngày 01/02/2012, hiện cháu đang sống cùng chị. Sau ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn anh Lê Văn C:* Tòa án đã triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 28/7/2017, 18/8/2017; tham gia phiên tòa vào các ngày 08/9/2017 và ngày 25/9/2017 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu của chị V và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị V và anh C do Tòa án tiến hành ngày 16/8/2017, chính quyền địa phương cung cấp thông tin như sau: Anh C, chị V đăng ký KT3 tại địa phương từ năm 2015. Hai vợ chồng cùng làm công nhân, thu nhập ổn định, có 1 con chung. Từ khi sinh sống tại đây, địa phương chưa nghe thông tin hay trình báo gì về việc mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị V, anh C. Hiện nay anh C, chị V vẫn đang cùng sinh sống tại địa chỉ trên.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu ly hôn và được nuôi con của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Chị Đặng Thị V có đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân, con chung giữa chị với anh Lê Văn C địa chỉ tạm trú tại số 59/5, khu phố TP2, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tòa án đã triệu tập và niêm yết hợp lệ đối với bị đơn anh Lê Văn C tham gia phiên tòa vào các ngày 08/9/2017 và ngày 25/9/2017, anh C vắng mặt không có lý do, chị Đặng Thị V có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 25/8/2017. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị V và anh C.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị V và anh Lê Văn C là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 04 quyển số 01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang vào ngày 14/01/2011 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc; để đạt được mục đích đó vợ chồng phải chung thủy, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Trong cuộc sống vợ chồng anh C không có sự quan tâm, chia sẻ với chị V về vấn đề tài chính, sinh hoạt gia đình, không tu chí làm ăn để vun vén xây dựng hạnh phúc gia đình mà anh C còn mắc tệ nạn xã hội đó là ham mê cờ bạc, lơ đãng khiến cho kinh tế gia đình khó khăn, chị V khuyên nhủ, góp ý anh C không tiếp thu sửa đổi mà còn đánh chị V. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2016 cho đến nay, chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn của chị V là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014: “ Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng...”

[5] Về con chung: Chị V, anh C có 01 con chung tên Lê Văn Ph, sinh ngày 01/02/2012. Chị V có nguyện vọng được nuôi con chung sau khi ly hôn, anh C không có ý kiến về việc nuôi con. Xét, cháu Ph hiện nay còn nhỏ cần sự chăm sóc của chị V và chị V có công việc, thu nhập ổn định, anh C không có công việc ổn định lại ham mê cờ bạc, lơ đãng nên việc giao cháu Ph cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc sau khi ly hôn là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị V không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

[7] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Từ những phân tích trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị V phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 235, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 15, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đặng Thị V được ly hôn với anh Lê Văn C.

2. *Về con chung*:

2.1. Giao con chung tên Lê Văn Ph, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2012 cho chị Đặng Thị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn chị V và anh C đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Chị V phải tạo điều kiện cho anh C trong việc thăm nom, chăm sóc con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con : Anh Lê Văn C không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung)*: Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Đặng Thị V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009809 ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (1)
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

